

Tư duy mới về giai cấp công nhân

QUANG CẬN

1. Vận dụng chủ nghĩa duy vật lịch sử vào những điều kiện của CNTB, Mác đã phát hiện ra (không phải là phát minh ra) vai trò lịch sử của giai cấp công nhân (GCCN) trong cuộc đấu tranh cách mạng xoá bỏ chế độ tư bản và xây dựng chế độ xã hội mới, XHCN và cộng sản chủ nghĩa. Điều đó đã được chứng minh một phần ở thắng lợi vĩ đại của cuộc Cách mạng tháng Mười Nga đầu thế kỷ XX và sự hình thành hệ thống XHCN thế giới giữa thế kỷ.

Sự sụp đổ của hệ thống XHCN thế giới ở thập kỷ cuối của thế kỷ XX đã dẫn đến việc xét lại luận điểm nói trên của Mác.

Tôi cho rằng cần tiếp tục khẳng định luận điểm của Mác, khẳng định vai trò lịch sử của GCCN, nhưng cần có *tư duy mới về GCCN*.

Như đã biết, luận điểm của Mác về GCCN là trong điều kiện của văn minh công nghiệp. Những thành tựu mới của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ hiện đại từ giữa thế kỷ XX đã dần dần đưa nhân loại phát triển từ văn minh công nghiệp sang văn minh trí tuệ, đánh dấu một bước phát triển nhảy vọt chưa từng có của lực lượng sản xuất trong lịch sử nhân loại.

Do vậy, tư duy mới về GCCN phải là *tư duy về GCCN trong văn minh trí tuệ*.

Chúng ta đều biết luận điểm của Mác về sự gắn bó giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất - khác hẳn luận điểm còn phiến diện trước đó chỉ thấy hoặc nhấn mạnh một chiều vai trò của lực lượng sản xuất. Nhưng Mác vẫn luôn khẳng định vai trò

quyết định của lực lượng sản xuất trong mối quan hệ với quan hệ sản xuất; khẳng định sự chuyển biến từ hình thái kinh tế - xã hội này sang hình thái kinh tế - xã hội khác nhất thiết phải trải qua đấu tranh cách mạng của những giai cấp cách mạng, nhưng nhân tố quyết định nhất vẫn là bước nhảy vọt mới về chất của lực lượng sản xuất. Mác từng nói đại ý là: máy hơi nước dè ra nhà tư bản. Nhân đây tôi muốn nói thêm: sự sụp đổ của Liên Xô và hệ thống XHCN thế giới cuối thế kỷ trước có nguồn gốc sâu xa ở sự lạc hậu, bất cập của CNXH mô hình cũ và của ban lãnh đạo ở những nước này trước sự phát triển mới của lực lượng sản xuất từ văn minh công nghiệp sang văn minh trí tuệ (đương nhiên còn có nhiều nguyên nhân trực tiếp khác nữa).

2. Nói đến GCCN trước đây, ta thường nghĩ đến những người lao động chân tay hơn là những người lao động trí óc, chủ yếu là nói đến công nhân "áo xanh", ít nói đến công nhân "áo vàng" (kỹ thuật viên), nhất là công nhân "áo trắng" (kỹ sư) còn gọi là "công nhân cổ cồn", được coi thuộc tầng lớp công nhân quý tộc, gắn bó chặt chẽ với giai cấp tư sản và là cơ sở xã hội của chủ nghĩa cài lương trong phong trào công nhân. Sự phát triển mới của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ hiện đại, tiếp đó là sự chuyển dần từ văn minh công nghiệp sang văn minh trí tuệ đã từng bước làm thay đổi cơ cấu các ngành nghề sản xuất và kinh doanh, và hình thành một GCCN mới, rõ rệt nhất là ở những nước tư bản phát triển. Xuất hiện và phát triển ngày càng nhiều lực lượng công nhân được

trí thức hoá, những công nhân "áo vàng" và công nhân "áo trắng", trong khi lực lượng công nhân "áo xanh" ngày càng giảm dần. Ở một số nước, công nhân có trình độ đại học chiếm đến 80%. Thành tựu của cuộc cách mạng tin học phát triển ra phạm vi toàn cầu và ra đời "internet hoá". Quan trọng hơn là cách mạng tin học xâm nhập ngày càng sâu vào mọi hoạt động của đời sống xã hội, đặc biệt là trong sản xuất và kinh doanh, hình thành dần nền kinh tế tri thức. Có thể coi đây thực sự là một giai đoạn mới của cách mạng tin học. Vai trò của khoa học - công nghệ, của lao động trí óc ngày càng tăng, khoa học - công nghệ trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp đúng như tiên đoán của Mác. Tình hình đó khiến cho một số nhà tư tưởng tư sản đã đưa ra luận điểm "quyền lực thuộc về trí tuệ" để che đậy thực chất là "quyền lực vẫn thuộc về tư bản".

Nghiên cứu sự phát triển của cách mạng tin học, của lao động trí óc trong điều kiện của kỷ nguyên thông tin, của kinh tế tri thức, đã có ý kiến về sự xuất hiện của "công nhân tri thức" (knowledge labour) và phân biệt với "công nhân trí thức" (intellectual labour) ra đời trong văn minh công nghiệp (Xem: "Đảng tạo mọi điều kiện để công nhân Việt Nam tiến nhanh trong nền kinh tế tri thức", Văn Tạo, *Tạp chí Lịch sử Đảng*, số 5-2006). Tôi không hiểu ngoại ngữ lầm nhưng theo tôi có lẽ nên dịch "knowledge labour" là "lao động tri thức", còn "intellectual labour" là "lao động trí óc". Hình như với Mác cũng có sự phân biệt giữa "working men" và "worker". Sự phân biệt giữa "công nhân tri thức" và "công nhân trí thức" có thể làm rõ sự phát triển mới của công nhân trong kỷ nguyên thông tin, trong kinh tế tri thức. Nhưng theo tôi có lẽ cả "công nhân tri thức", "công nhân trí thức" và lực lượng lao động nói chung được trí thức hoá ngày càng phát triển trong quá trình tiếp cận cách mạng thông tin, hợp thành cả một quá trình lịch sử *tri thức hoá GCCN*, *đưa GCCN từ GCCN của văn minh công nghiệp trở thành GCCN của văn minh tri thức*. Tôi nghĩ rằng đó cũng là quá trình "trí thức hóa

công nông" và "công nông hoá trí thức" như yêu cầu và dự đoán thiên tài của Hồ Chí Minh ở nước ta.

3- Trong "*Phê phán Cương lĩnh Gôta*". Mác đã đưa ra luận điểm "một khi lao động được giải phóng thì tất cả mọi người đều trở thành công nhân". Chắc ai cũng hiểu, nói lao động được giải phóng ở đây trước hết là được giải phóng khỏi áp bức và bóc lột. Nhưng theo tôi nghĩ cũng nên hiểu nữa là được giải phóng khỏi lao động cơ bắp, nặng nhọc, chuyên dần sang lao động trí óc là chính, và *cả hai công cuộc giải phóng đó phải hỗ trợ và tạo điều kiện cho nhau, thống nhất với nhau*. Như vậy cũng có nghĩa là khi ấy GCCN sẽ không còn tồn tại như một giai cấp riêng nữa mà dần dần hoà mình vào dân tộc trong một hình thái kinh tế - xã hội mới thay thế chủ nghĩa tư bản hiện đại.

Có vội quá chăng khi kết luận: GCCN trong văn minh công nghiệp, khi loài người đã chuyển sang văn minh trí tuệ, thì giới làm cũng chỉ có thể xoá bỏ được CNTB, còn muôn xây dựng thành công chế độ xã hội mới, CNXH hiện đại, CNXH và CNCS, vượt qua CNTB hiện đại, thì cũng là GCCN chứ không phải giai cấp nào khác như quan niệm của Mác, nhưng đó phải là GCCN trong văn minh trí tuệ.

Quá trình giải phóng lao động đi tới "tất cả mọi người đều là công nhân" thực tế đang diễn ra từng bước ngay trong lòng CNTB hiện đại, đương nhiên cuối cùng cũng phải trải qua cách mạng dưới hình thức này hay hình thức khác để hoàn thành. Quá trình đó cũng đang diễn ra ngay cả ở những nước đang phát triển như ở nước ta, khi biết tiếp cận nhanh chóng những thành tựu mới nhất của khoa học - công nghệ, phát triển kinh tế tri thức trong văn minh trí tuệ.

Vậy bản chất GCCN là gì, nội dung cụ thể của bản chất ấy có phát triển không, cái gì không thể thay đổi và cái gì phải phát triển? Tôi nghĩ chúng ta nên làm rõ những điều đó trong lý luận và đi vào thực tiễn. Cũng từ đó chắc chắn phải có *tư duy mới về đội tiên phong của GCCN* trong tất cả quốc gia - dân tộc.